

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số 289/2017/HSPT
Ngày 27 - 9 - 2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng.

Các Thẩm phán: Ông Doãn Đình Quyến.

Ông Nguyễn Xuân Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 276/2017/TLHS-PT, ngày 05/9/2017 đối với bị cáo Y B Ayũn về tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y B Ayũn**, sinh năm 1990, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Êđê; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Y V Niê, sinh năm 1963 (Đã chết), con bà H'L Ayũn, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ là H'H Niê (Không đăng ký kết hôn), sinh năm 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013 và con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 06/12/2008, có hành vi cố ý gây thương tích và bị Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc khởi tố. Trong thời gian bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 13/01/2011, tiếp tục có hành vi cố ý gây thương tích tại thị xã B và bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ khởi tố. Ngày 03/01/2017, bị Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc bắt theo lệnh truy nã số 13 ngày 11/9/2009 của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 03/01/2017 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Y B2 Byă, sinh năm 1980; Trú tại: Xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
(Vắng mặt)
2. Anh Y N Niê, sinh năm 1985; Trú tại: Xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)
3. Anh Đỗ Hữu T, sinh năm 1970; Trú tại: Xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
(Vắng mặt)
4. Anh Đỗ Hữu V, sinh năm 1958; Trú tại: Xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.
(Vắng mặt)
5. Anh Đỗ Hữu T1, sinh năm 1972; Trú tại: Xã E, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 06/12/2008, Y B Ayũn, Y Đ Niê, Y S Byă và Y R Kbuôr tổ chức uống rượu tại nhà Y Đ, ở xã K, huyện K, trong lúc uống rượu Y Đ rủ 03 người đi đánh Y B1, nhưng do ít người sợ bị đánh lại nên tất cả đi về nhà Y B để rủ thêm người cùng đi. Đến nhà Y B thì gặp Y K Ayũn (anh trai Y B) và 03 người bạn của Y K (chưa xác định được nhân thân lai lịch). Y Đ rủ những người này đi đánh Y B1 thì tất cả đồng ý và đi đến nhà Y D Ayũn ở cùng buôn tiếp tục uống rượu. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Y Đ, Y B và 02 người bạn của Y K đi lấy về 04 cây cơ Bida (đã bị gãy còn phần gốc), mỗi cây dài khoảng 40cm, đường kính 4cm và 01 cây gỗ dài khoảng 40cm, đường kính 4cm mang theo đi đến nhà Y B1 nhưng không gặp. Trên đường đi về thì gặp Y B2 Byă và Y N Niê cùng trú tại xã K, huyện K đang đứng chơi ở trước cổng nhà Y B2, thấy nhóm người của Y Đ chạy xe nẹt pô nên Y B2 nói: “*Tại sao chạy xe máy trong buôn mà rú ga lớn vậy?*” Y K không trả lời mà nói: “*Không gặp Y B1 thì chơi hai thằng này*”. Tất cả đồng ý và dừng xe lại. Y K giật cây cơ bị da trên tay Y R xông đến đánh Y B2, còn Y Đ, Y S cùng 03 người bạn của Y K cầm cây, cơ bị da và Y B dùng tay xông đến đánh Y N. Hậu quả làm Y N và Y B2 bị thương được đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk. Sau khi gây án Y Đ, Y R và Y S đã được xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật, còn

Y B Ayũn bỏ trốn khỏi địa phương và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc ra lệnh truy nã. Ngày 03/01/2017, Y B Ayũn bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 47/PY-TgT ngày 14/01/2009 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Y B2 Byă bị khoét bỏ nhãn cầu phải, đa thương vùng đầu, thương tích 52%.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 48/PY-TgT ngày 14/01/2009 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Y N Niê bị thương vùng đầu, tỷ lệ thương tích 10%.

Trong khi bỏ trốn khỏi địa phương, Y B Ayũn tiếp tục thực hiện hành vi cố ý gây thương tích tại địa bàn thị xã B, cụ thể như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 13/01/2011, Y Đ1 Niê điều khiển xe mô tô, phía sau chở Y L Kbuôr cầm theo 01 dao mã tấu, Y L1 Niê, Y B3 Niê và Y B Ayũn cầm theo 01 ná cao su; Y K1 Niê điều khiển xe mô tô chở Nông Văn T, Lý Mạnh H, Y T Ayũn và Y L2 Niê đi từ xã E, thị xã B về xã E, huyện K. Đi đến khu vực xã E, thị xã B thì gặp anh Đỗ Hữu T1 đang điều khiển xe máy cày tay chở anh Đỗ Hữu T đi phía trước cùng chiều. Y Đ1 Niê điều khiển xe mô tô vượt qua xe máy cày của anh T1 và nói: *“Xe máy cày này đi mất dạy, quay lại đánh”*. Tất cả dừng xe mô tô chắn trước đầu xe máy cày không cho anh T1 đi qua. Y L2 Niê nhặt một khúc cây gỗ tròn, dài khoảng 1m, đường kính khoảng 3cm, Y L1 Niê nhặt một cục đá kích thước 4cm x 6cm, Y L Kbuôr cầm dao mã tấu, Y B Ayũn cầm ná cao su, Y Đ1 Niê dùng tay, chân xông vào đánh anh T1 và anh T. Anh T1 và anh T chạy bộ vào nhà ông Đỗ Hữu V ở gần đó để trốn thì bị Y Đ1 Niê và đồng bọn đuổi theo đánh ngất xỉu tại sân nhà ông V. Gia đình ông V đang ăn cơm, nghe ồn ào nên ông V cùng vợ Lê Thị M và con trai Đỗ Hữu T2 chạy ra thì bị Y Đ1 Niê và đồng bọn đánh gây thương tích. Sau khi gây án Y Đ1 Niê, Y L2 Niê, Y L1 Niê và Y L Kbuôr đã được xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật, Y B Ayũn tiếp tục bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ ra lệnh truy nã đối với Y B Ayũn.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 676/PY-TgT ngày 04/7/2011 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Ông Đỗ Hữu V bị vết thương trán cung mày trái, vỡ bờ trên hốc mắt, vật tác động cứng, sắc, tỷ lệ thương tích 12%.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 661/PY-TgT ngày 30/6/2011 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Anh Đỗ Hữu T bị đa thương phần mềm, vật tác động cứng, tày, tỷ lệ thương tích 10%.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 675/PY-TgT ngày 04/7/2011 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Đỗ Hữu T1 bị vết thương đầu, vật tác động cứng, tày, tỷ lệ thương tích 4%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y B Ayũn phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội; khoản 3 Điều 7, điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Y B Ayũn 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/01/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/7/2017, bị cáo Y B Ayũn có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, như nội dung bản cáo trạng cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y B Ayũn, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Sau khi nghe bị cáo trình bày nội dung kháng cáo, quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Y B Ayũn, thì thấy:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm thì đã có cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật nên ngày 06/12/2008 tại xã K, huyện K, bị cáo Y B Ayũn cùng đồng bọn đã dùng cây cơ Bida (đã bị gãy còn phần gốc), mỗi cây dài khoảng 40cm, đường kính 04cm và 01 cây gỗ dài khoảng 40cm, đường kính 04cm đánh Y B2 Byă

gây thương tích 52% sức khỏe và đánh anh Y N Niê 10% sức khỏe. Sau khi gây án bị cáo Y B Ayũn đã bỏ trốn khỏi địa phương. Trong quá trình bỏ trốn, ngày 13/01/2011 tại sân nhà ông Đỗ Hữu V tại xã E, thị xã B, bị cáo Y B Ayũn cùng đồng bọn đã dùng dao mã tấu, cây gậy, đá và ná cao su đánh ông Đỗ Hữu V bị thương tích 12% sức khỏe, anh Đỗ Hữu T bị thương tích 10% sức khỏe và anh Đỗ Hữu T1 bị thương tích 4% sức khỏe. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y B Ayũn về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 06 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Y B Ayũn là tương xứng so với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Khi xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm, thì mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm ở địa phương.

[3] Về án phí: Do đơn kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Y B Ayũn phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y B Ayũn. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc về phần hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội; khoản 3 Điều 7, điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Y B Ayũn 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/01/2017.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Y B Ayũn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bằng